

Bản án số: **66/2021/HSST**

Ngày: 02/4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Quang Mẫn;
2. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Cao Thị Mỹ Trà – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/HSST ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Kim H**, sinh ngày 25/3/2000; tại Thành phố Hồ Chí Minh; Tôn giáo: Phật; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Hộ khẩu thường trú: X Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: X Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Công O, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1968; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có năm người con; Chồng: Đào Minh P, sinh năm 2000 (không đăng ký kết hôn); Con: 01 người con sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 16/10/2020 đến ngày 22/10/2020, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/10/2020 cho đến nay, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin vắng mặt).

*Những người tham gia tố tụng khác:*

*- Người làm chứng:*

1. Ông Phạm Văn T, sinh năm 1975 (vắng mặt)  
Địa chỉ: X Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
2. Ông Trần Mạnh T2, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: X Lâm Thị Hồ, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Bùi Xuân T3, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Địa chỉ: X Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Võ Thị Thu A, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: X đường Nguyễn Cảnh Chân, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Phạm Văn N, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: X đường Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Thị Kim H là người nghiện ma túy. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/10/2020, H đến khu B công viên 23/9 gặp một người thanh niên đeo khẩu trang (không rõ lai lịch) hỏi mua 03 túi nylon ma túy đã với giá 400.000 đồng cất vào bóp màu nâu mang về nhà số X Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, Quận 1 mục đích để sử dụng cho bản thân. Tại gác gỗ của căn nhà, H lấy ra 01 gói ma túy để sử dụng; lúc này có bà Võ Thị Thu A (hàng xóm) đến nhờ H làm thẻ Ngân hàng, tại đây bà A cũng tự lấy Heroin mang theo để sử dụng. Khoảng 15 phút sau thì có ông Phạm Văn N (hàng xóm) đến chơi, trong lúc H đi vệ sinh thì ông N tự ý lấy ma túy đá trên bàn để sử dụng.

Đến 21 giờ 50 phút cùng ngày, các ông Phạm Văn T, Trần Mạnh T2 (Công an phường Cầu Kho) cùng ông Bùi Xuân T3 (bảo vệ dân phố) đi kiểm tra hành chính phát hiện Nguyễn Thị Kim H, Võ Thị Thu A, Phạm Văn N có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, trên bàn có 01 túi nylon chứa tinh thể không màu và 01 bình nhựa để sử dụng ma túy cùng 01 bóp màu nâu bên trong chứa 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (H khai là ma túy) nên tổ công tác đưa H, A, N và vật chứng về Công an phường Kho, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 để xử lý.

Theo Kết luận giám định số 1819/KLGD-H ngày 23/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 02 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Kim H và hình dấu Công an phường Cầu Kho, Quận 1, bên trong:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1051 gram, loại Methamphetamine;

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4412 gram, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Kim H thừa nhận số ma túy bị thu giữ là do một mình tự mua và cất để sử dụng. Lời khai của H phù hợp với lời khai của Võ Thị Thu A, Phạm Văn N và các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong bên trong có 0,5463 gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine có các chữ ký ghi tên giám định viên Phan Hoàng T và Điều tra viên Mai Thị Lệ Q, ghi vụ số 1819/20Q1(G1), 1819/20Q1(G2).

- 01 bình nhựa có gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh.

Tạm giữ của Nguyễn Thị Kim H:

- 01 điện thoại di động, số Imei: 868931033311678 và 01 điện thoại di động, số Imei: 359250420900209 sử dụng để liên lạc với gia đình.

Tạm giữ của Võ Thị Thu A:

- 01 điện thoại di động, số Imei: 352700079556402 và 01 điện thoại di động, số Imei: 356742104851180 sử dụng để liên lạc với gia đình.

Tạm giữ của Phạm Văn N:

- 01 điện thoại di động, số Imei: 352808090701707/01 và 01 điện thoại di động, số Imei: 353117112409169 sử dụng để liên lạc với gia đình;

Hiện tất cả vật chứng đang nhập kho Công an Quận 1.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 27 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Nguyễn Thị Kim H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù và căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

Đối với vật chứng của vụ án, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong bên trong có 0,5463 gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine và 01 bình nhựa có gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, số Imei 1: 868931033311678, số Imei 2: 868931034571676 và 01 điện thoại di động số Imei: 359250420900209 do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Trả lại cho Võ Thị

Thu A 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 352700079556402 và 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, số Imei: 356742104851180; Trả lại cho Phạm Văn N: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 352808090701707/01, số Imei 2: 352809090701705/01 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 1: 353117112409169, số Imei 2: 353117117409164.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thông qua quá trình tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận do nghiện ma túy nên vào khoảng Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 15/10/2020, tại nhà số X Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Thị Kim H có hành vi cất giữ 0,5463 gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (Kết luận giám định số 1819/KLGĐ-H ngày 23/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh) nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn của xã hội. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, nhận thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự. Đây là các căn cứ để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Về hành vi của A và N, do A và N tự ý sử dụng ma túy của H; H không rủ A và N sử dụng chung, không thỏa thuận mua ma túy sử dụng chung với H từ trước nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không xử lý hình sự H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" hoặc tội "Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy", không xử lý hình sự đối với A và N mà ra Quyết

định xử phạt vi phạm hành chính đối với A và ra Q định áp dụng biện pháp hành chính cai nghiện bắt buộc đối với Nhờ là có cơ sở.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong bên trong có 0,5463 gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine và 01 bình nhựa có gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 278/20/PNK ngày 07/12/2020).

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, số Imei 1: 868931033311678, số Imei 2: 868931034571676 và 01 điện thoại di động số Imei: 359250420900209 do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 278/20/PNK ngày 07/12/2020);

- Trả lại cho Võ Thị Thu A 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 352700079556402 và 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, số Imei: 356742104851180 do không liên quan đến hành vi phạm tội (Theo phiếu nhập kho đồ vật tài liệu số 137/20/PNK ngày 07/12/2020);

- Trả lại cho Phạm Văn N 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 352808090701707/01, số Imei 2: 352809090701705/01 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 1: 353117112409169, số Imei 2: 353117117409164 do không liên quan đến hành vi phạm tội (Theo phiếu nhập kho đồ vật tài liệu số 137/20/PNK ngày 07/12/2020).

[4]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Thị Kim H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tuyên án được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 16/10/2020 đến ngày 22/10/2020.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong bên trong có 0,5463 gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine và 01 bình nhựa có gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 278/20/PNK ngày 07/12/2020);

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, số Imei 1: 868931033311678, số Imei 2: 868931034571676 và 01 điện thoại di động số Imei: 359250420900209 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 278/20/PNK ngày 07/12/2020);

Trả lại cho Võ Thị Thu A 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 352700079556402 và 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, số Imei: 356742104851180 (Theo phiếu nhập kho đồ vật tài liệu số 137/20/PNK ngày 07/12/2020);

Trả lại cho Phạm Văn N 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 352808090701707/01, số Imei 2: 352809090701705/01 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 1: 353117112409169, số Imei 2: 353117117409164 (Theo phiếu nhập kho đồ vật tài liệu số 137/20/PNK ngày 07/12/2020).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị Kim H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hay bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; NLQ;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.1;
- Công an Q.1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thu Hiền**